



TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN
KHOA NGOẠI NGỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

- Tên học phần: ĐÁNH GIÁ BẢN DỊCH
- Mã học phần: ENG
- Số tín chỉ: 3 (3/0/6)

- Bậc đào tạo: Đại học
- Loại học phần (bắt buộc/tự chọn): bắt buộc
- Học phần tiên quyết/ Học phần trước: Biên - Phiên dịch (Intermediate)
- Đơn vị phụ trách: Khoa Ngoại ngữ
- Số giờ tín chỉ: 45, trong đó:
 - Lý thuyết: 45 (1 tín chỉ LT = 15 tiết)
 - Thực hành: 0 (1 tín chỉ TH = 30 tiết)
 - Thực tập: 0 (1 tín chỉ TT = 60 giờ TT tại cơ sở)
 - Đồ án/ Khóa luận: 0 (1 tín chỉ ĐA/KL = 45 giờ làm ĐA/KL)

2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

- Họ và tên: Võ Huỳnh Đông Vũ
- Chức danh, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Trường ĐH Văn Hiến
- Điện thoại: 0909160545
- Email: vuvhd@vhu.edu.vn

Giảng viên 2:

- Họ và tên: Đồng Thị Khánh Duyên
- Chức danh, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Trường ĐH Văn Hiến
- Điện thoại: 0988203011

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần gồm 04 phần chính với 15 chương, cung cấp cho người học các kiến thức lý thuyết và thực tiễn về đảm bảo chất lượng và phương pháp đánh giá sử dụng trong lĩnh vực biên phiên dịch. Nội dung học phần bao gồm các khái niệm nền tảng về chất lượng bản dịch, tiêu chuẩn quốc tế (EN 15038, ISO 17100), các phương pháp đánh giá truyền thống và hiện đại, cũng như áp dụng công nghệ trong quản lý chất lượng bản dịch. Người học sẽ được tiếp cận các mô hình đánh giá trong biên dịch, phiên dịch; đồng thời phát triển năng lực đánh giá quá trình dịch, phản hồi đồng đẳng và tự đánh giá. Học phần trang bị tư duy phản biện, năng lực vận dụng các tiêu chuẩn đánh giá chuyên nghiệp, cũng như kỹ năng thực hành trong môi trường đào tạo và công nghiệp dịch thuật.

4. Mục tiêu của học phần

Học phần có những mục tiêu:

- Trang bị cho người học kiến thức nền tảng về các khái niệm, tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá chất lượng trong ngành biên phiên dịch.
- Giới thiệu các phương pháp đảm bảo chất lượng trong thực tiễn nghề nghiệp biên dịch và phiên dịch, bao gồm các chuẩn mực quốc tế và mô hình tổ chức.
- Phát triển kỹ năng đánh giá quá trình dịch thuật thông qua công nghệ, công cụ phân tích và phương pháp nghiên cứu định tính - định lượng.
- Rèn luyện khả năng thiết kế, áp dụng và phản biện các công cụ đánh giá trong đào tạo biên phiên dịch, bao gồm tự đánh giá, phản hồi đồng đẳng và đánh giá của giảng viên.

5. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra
Kiến thức	
CLO1	Phân tích và đánh giá các tiêu chuẩn chất lượng trong biên-phiên dịch theo các mô hình đánh giá quốc tế.
CLO2	Đánh giá, so sánh và lựa chọn các công cụ và công nghệ hỗ trợ đảm bảo và kiểm tra chất lượng trong biên-phiên dịch.
Kỹ năng	
CLO3	- Lựa chọn và áp dụng các phương pháp đánh giá phù hợp với từng loại hình dịch thuật.
CLO4	- Phát triển kỹ năng mềm như thuyết trình, làm việc nhóm, phản biện và phản hồi chuyên môn trong các tình huống đánh giá dịch thuật chuyên nghiệp và học thuật.
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CLO5	- Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm. Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm

**Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và
Chuẩn đầu ra học phần**

Chuẩn đầu ra	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12	PLO 13
CLO1	X	X	X				X						
CLO2				X									
CLO3					X		X						
CLO4						X		X					
CLO5									X	X			

Ghi chú: *PLOs (Programme Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT CLOs (Course Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra học phần*

6. Nội dung chi tiết của học phần

6.1. Lý thuyết

Chương/ SECTION	Nội dung	Đáp ứng CLOs
1	INTRODUCTION TO THE FIELD OF TRANSLATION QUALITY ASSESSMENT Chapter 1: Quality and Quality Assessment in Translation: Paradigms in Perspective - Overview of translation quality paradigms and standards (EN 15038, ISO 17100) - Integration of QA in translator training through skills labs Chapter 2: How to Put the Translation Test to the Test? On Preselected Items Evaluation and Perturbation - Introduction to PIE method for translation evaluation - Case study application and discussion of validity Chapter 3: Quality Assurance in Translation and Corporate Communications: Exploring an Interdisciplinary Interface - Survey on QA in corporate translation contexts - Translator roles in intercultural and organizational QA	CLO1 CLO3 CLO4 CLO5
2	TRANSLATION QUALITY ASSESSMENT IN INTERPRETING AND AUDIO-VISUAL TRANSLATION Chapter 4: Conceptualizing and Operationalizing a Formative Assessment Model for English-Chinese Consecutive Interpreting - Designing a formative assessment model - Role of self, peer, and teacher feedback in interpreter training Chapter 5: Competency-Based Education and Assessment: A Proposal for US Court Interpreter Certification - Critique of current certification models - Competency-based assessment proposal with soft skill integration	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

	Chapter 6: Dischronies and the Absence of Image in the Evaluation of Dubbing - Influence of visual absence on dubbing evaluation - Analysis of types of dischronies (e.g., lip sync) Chapter 7: Quality Assessment in Audio Description: Lessons Learned from Interpreting - Application of interpreting criteria to audio description - Training implications from ADlabPRO project	
3	PROCESS-ORIENTED TRANSLATION QUALITY ASSESSMENT Chapter 8: Process-Oriented Assessment of Problems and Errors in Translation: Expanding Horizons Through Screen Recording - Use of screen recordings for diagnosing translation issues - Error classification and cognitive analysis Chapter 9: Exploring Process-Oriented Translation Competence Assessment: Rationale, Necessity, and Potential from a Problem-Solving Perspective - Problem-solving as a basis for competence assessment - Development of feasible assessment tools Chapter 10: Cognitive Effort and Efficiency in Translation Revision - Analysis of revision using eye tracking and keylogging - Factors contributing to revision efficiency	CLO1 CLO2 CLO3
4	LEARNING TRANSLATION QUALITY ASSESSMENT Chapter 11: Constructing Standards in Communities: Tutors' and Students' Perceptions of Assessment Practices on an MA Translation Course - Comparison of tutors' and students' perceptions of assessment - Application of HEA's six principles Chapter 12: Introducing a Student Self-Evaluation Grid for Translation Assignments - Development of a self-evaluation tool for students - Results from piloting with second-year students Chapter 13: Assessing Translation Students' Reflective and Autonomous Learning - Factors affecting reflective learning - Assessment of reflection using diaries and group discussions Chapter 14: The Role of Expertise in Peer Feedback Analysis: Exploring Variables and Factors in a Translation Context	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5

	- Impact of reviewer expertise on peer feedback quality - Comparison of native vs non-native feedback practices Chapter 15: Student Peer Feedback in a Translation Task: Experiences With Questionnaires and Focus Group Interviews - Analysis of peer feedback in translation projects - Evaluation of feedback impact using mixed methods	
--	---	--

6.2. Thực hành

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
6.2.1.	Bài tập cá nhân	
	Người học tham gia tích cực, hoàn tất bài tập trong và ngoài lớp.	CLOs 1, 2, 3, 4, 5
6.2.2.	Bài tập nhóm	
	Người học thảo luận nhóm, hoàn thành các nhiệm vụ chung. Các nhóm thuyết trình.	CLOs 1, 2, 3, 4, 5

7. Phân bổ thời gian theo tiết và điều kiện thực hiện:

Chương	Tên Chương	Số tiết tín chỉ				
		Lý Thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng
1	Introduction to the Field of Translation Quality Assessment	10			20	30
2	Translation Quality Assessment in Interpreting and Audio-Visual Translation	11			24	35
3	Process-Oriented Translation Quality Assessment	12			24	36
4	Learning Translation Quality Assessment	12			22	34
Tổng		45			90	135

8. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Thuyết trình	X	X	X	X	X
Vấn đáp	X		X		X
Bài tập tư duy cá nhân	X	X	X		X

Hướng dẫn tự học	X	X	X		X
Thảo luận nhóm	X	X	X	X	X

9. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thuyết trình
- Làm việc nhóm
- Tự học, tự nghiên cứu

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp học tập

Phương pháp học tập	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Thuyết trình	X	X	X	X	X
Làm việc nhóm	X	X	X	X	X
Tự học, tự nghiên cứu	X	X	X		X

10. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp và giờ thuyết trình (sinh viên chỉ được vắng mặt tối đa 20% thời gian lên lớp của học phần).
- Đọc tài liệu tham khảo bắt buộc và bổ trợ do giảng viên giới thiệu.
- Hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân, bài tập nhóm. - Tham gia kỳ thi kết thúc học phần.

11. Thang điểm đánh giá: Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.

12. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

1. *Điểm đánh giá quá trình: trọng số 40% bao gồm:*
 - a. Điểm chuyên cần: 10, trọng số 10%
 - b. Điểm kiểm tra thường xuyên: 10, trọng số 10%
 - c. Điểm kiểm tra Giữa học phần: 10, trọng số 20%
2. *Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 60%*

Hình thức thi: Tiểu luận

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá

Hình thức đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Dự lớp					X

Thuyết trình	X	X	X	X	X
Bài tập nhóm	X	X	X	X	X

13. Tài liệu phục vụ cho học phần (các tài liệu xuất bản từ năm 2017 trở lại đây và cung cấp được cho Trung tâm Học liệu nơi đặt tài liệu)

13.1. Tài liệu chính:

Huertas-Barros et al. (2018). *Quality Assurance and Assessment Practices in Translation and Interpreting*. The United States: IGI Global.

13.2. Tài liệu tham khảo:

New Perspectives on Assessment in Translator Education. (2020). Great Britain: Taylor & Francis.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 12 năm 2023

Duyệt

Trưởng Bộ môn

Giảng viên biên soạn

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Ký và ghi rõ họ tên)

Võ Huỳnh Đông Vũ